

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN THÁC BÀ**

Số: 144/TĐTB-P5

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Yên Bái, ngày 17 tháng 8 năm 2023

V/v Giải trình biến động Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại BCTC bán niên soát xét năm 2023 so với cùng kỳ năm 2022.

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

1. Tên tổ chức niêm yết: Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Bà

2. Mã chứng khoán niêm yết: TBC

3. Nội dung:

Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà (Công ty) giải trình biến động lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) tại Báo cáo tài chính (BCTC) riêng và BCTC hợp nhất của Công ty bán niên soát xét năm 2023 so với cùng kỳ năm 2022 theo quy định công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

3.1 Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế TNDN tại BCTC riêng:

Các chỉ tiêu chính về kết quả sản xuất kinh doanh trên BCTC riêng bán niên soát xét năm 2023 và năm 2022 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	BCTC riêng Công ty		So sánh KQKD bán niên soát xét năm 2023 với năm 2022	
		Tại ngày 30/06/2023	Tại ngày 30/06/2022	Chênh lệch	Tỷ lệ
		1	2	3	4=2-3
1	Doanh thu	188.128.099.578	225.342.952.768	-37.214.853.190	-17%
2	Chi phí	71.330.255.451	72.256.463.528	-926.208.077	-1%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	116.797.844.127	153.086.489.240	-36.288.645.113	-24%
4	Thuế TNDN	18.739.599.472	30.654.088.848	-11.914.489.376	-39%
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	98.058.244.655	122.432.400.392	-24.374.155.737	-20%

Lợi nhuận sau thuế TNDN trên BCTC riêng của Công ty bán niên soát xét năm 2023 so với cùng kỳ năm 2022 giảm 24.374.155.737 đồng (giảm 20%) là do các nguyên nhân sau:

a. Tổng doanh thu trên BCTC riêng của Công ty bán niên soát xét năm 2023 so với cùng kỳ năm 2022 giảm 37.214.853.190 đồng (giảm 17%) là do:

- Doanh thu hoạt động điện giảm 57.664.778.784 đồng (giảm 27%) tại BCTC riêng của Công ty bán niên soát xét năm 2023 so với cùng kỳ năm 2022. Mặc dù, mực nước hồ đầu kỳ 6 tháng đầu năm 2023 cao hơn so với cùng kỳ năm 2022 là 1,5m (tăng 3%), nhưng lưu

lượng nước về hồ bình quân 6 tháng đầu năm 2023 giảm 94,1 m³/s (giảm 59%) dẫn đến sản lượng điện thương phẩm trong 6 tháng đầu năm 2023 giảm mạnh so với cùng kỳ năm 2022 là 29,7 triệu kWh (giảm 15%). Đồng thời, giá bán điện khi tham gia thị trường điện bình quân 6 tháng đầu năm 2023 chỉ đạt 901 đ/kWh giảm so với cùng kỳ năm 2022 là 156 đ/kWh (giảm 15%)

- Doanh thu tài chính tăng 21.991.944.520 đồng (tăng 285%) tại BCTC riêng của Công ty bán niên soát xét năm 2023 so với cùng kỳ năm 2022. Nguyên nhân là do trong 6 tháng đầu năm 2023 Công ty phát sinh tăng doanh thu từ cổ tức được chia từ công ty con và các đơn vị nộp về so với cùng kỳ năm 2022.

- Doanh thu từ các hoạt động sản xuất kinh doanh khác giảm 1.542.018.926 đồng (giảm 20%) tại BCTC riêng của Công ty bán niên soát xét năm 2023 so với cùng kỳ năm 2022. Nguyên nhân là do giá trị các hợp đồng dịch vụ kỹ thuật được nghiệm thu trong 6 tháng đầu năm 2023 với giảm hơn so với cùng kỳ năm 2022.

b. Tổng chi phí trên BCTC riêng của Công ty bán niên soát xét năm 2023 so với cùng kỳ năm 2022 giảm 926.208.077 đồng (giảm 1%) chủ yếu là do:

- Chi phí thuế Tài nguyên và Phí dịch vụ môi trường rừng giảm do sản lượng điện thương phẩm 6 tháng đầu năm 2023 giảm so với cùng kỳ năm 2022.

- Chi phí hoạt động dịch vụ và các khoản chi phí còn lại 6 tháng đầu năm 2023 ổn định so với cùng kỳ năm 2022.

c. Thuế TNDN trên BCTC riêng của Công ty bán niên soát xét năm 2023 so với cùng kỳ năm 2022 giảm 11.914.489.376 đồng (giảm 39%). Chính sách thuế TNDN áp dụng cho Công ty 6 tháng đầu năm 2023 không thay đổi so với cùng kỳ năm trước, thuế TNDN giảm do lợi nhuận trước thuế TNDN 6 tháng đầu năm 2023 giảm so với cùng kỳ năm trước và thu nhập từ cổ tức nhận được từ công ty con, đơn vị khác nộp về là thu nhập không chịu thuế TNDN theo quy định.

3.2 Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế TNDN tại BCTC Hợp nhất:

Các chỉ tiêu chính về kết quả sản xuất kinh doanh trên BCTC hợp nhất của Công ty bán niên soát xét năm 2023 và năm 2022 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty Trách nhiệm hữu hạn Ernst & Young Việt Nam, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	BCTC hợp nhất Công ty		So sánh KQKD bán niên soát xét năm 2023 với năm 2022	
		Tại ngày 30/06/2023	Tại ngày 30/06/2022	Chênh lệch	Tỷ lệ
		1	2	3	4=2-3
1	Doanh thu	245.829.761.826	352.335.529.092	-106.505.767.266	-30%
2	Chi phí	117.904.498.998	128.752.801.901	-10.848.302.903	-8%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	127.925.262.828	223.582.727.191	-95.657.464.363	-43%
4	Thuế TNDN	20.580.259.325	33.610.109.109	-13.029.849.784	-39%
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	107.345.003.503	189.972.618.082	-82.627.614.579	-43%

Lợi nhuận sau thuế TNDN trên BCTC hợp nhất của Công ty bán niên soát xét năm 2023 so với cùng kỳ năm 2022 giảm 82.627.614.579 đồng (giảm 43%) chủ yếu là do: Lợi nhuận sau thuế TNDN trên BCTC riêng của Công ty bán niên soát xét năm 2023 so với cùng kỳ năm 2022 giảm 24.374.155.737 đồng (giảm 20%) Công ty đã giải trình ở Mục 3.1 và ảnh hưởng doanh thu, chi phí, Thuế TNDN, Lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng đầu năm 2023 của công ty con vào Nhóm công ty (doanh thu, chi phí, Thuế TNDN, lợi nhuận sau thuế TNDN trên BCTC riêng bán niên soát xét của công ty con năm 2023 so với cùng kỳ 2022 giảm lần lượt là 48,7 tỷ đồng; 11,3 tỷ đồng; 1,1 tỷ đồng; 36,3 tỷ tương ứng tỷ lệ giảm lần lượt là 37%; 21%; 38%; 48%).

Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà xin được giải trình và báo cáo Quý cơ quan.

Trân trọng./ .

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban TGD;
- Thư ký, P2, P6;
- Lưu: VT, P5.

Tổng Giám đốc

Nguyễn Văn Quyền

